

Số: /QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2023

## QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Trị**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 627/QĐ-LĐTBXH ngày 12/5/2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung về lĩnh vực người có công thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 49/2023/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, miễn, giảm; chế độ thu, nộp các khoản phí và lệ phí đối với dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng UBND tỉnh và Giám đốc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 1171/TTr-SLĐTBXH ngày 17/5/2023 và số 2302/TTr-SLĐTBXH ngày 08/8/2023.

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Trị (có Danh mục kèm theo).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. Các thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 1344/QĐ-UBND ngày 19/5/2022 và số 1995/QĐ-UBND ngày 29/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị trái với Quyết định này đều bị thay thế bãi bỏ.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 2;
- Cục Kiểm soát TTHC - VP Chính phủ;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm phục vụ HCC tỉnh;
- Lưu: VT, NC<sub>(T)</sub>.

**CHỦ TỊCH**

**Võ Văn Hưng**

**Phụ lục 1****DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ LAO ĐỘNG, THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH QUẢNG TRỊ***(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)*

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Người có công</b>						
1	Sửa đổi, bổ sung thông tin cá nhân trong hồ sơ người có công 1.010826.000.00.00.H50	12 ngày	Trung tâm phục vụ HCC tỉnh	Trực tiếp hoặc bưu chính	Không	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020 Ưu đãi người có công với cách mạng;</li> <li>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng;</li> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</li> </ul>	Sửa đổi, bổ sung việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.
<b>II</b>	<b>Lĩnh vực Việc làm</b>						
1	Cấp giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài 2.000205.000.00.00.H50	05 ngày làm việc	Trung tâm PVHCC Quảng Trị	Trực tiếp/Trực tuyến/BCCI	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tiếp: 500.000</li> <li>- Trực tuyến: 400.000</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thay đổi căn cứ pháp lý</li> <li>- Thay đổi phí, lệ phí</li> </ul>

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						<p>làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam;</p> <p>- Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về quy định mức thu, miễn, giảm; chế độ thu, nộp các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị.</p> <p>- Nghị quyết số 49/2023/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, miễn, giảm; chế độ thu, nộp các khoản phí và lệ phí đối với dịch vụ công</p>	
2	<p>Cấp lại giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài 2.000192.000.00.00.H50</p>	03 ngày làm	Trung tâm PVHCC Quảng	Trực tiếp/Trực tuyến/BCCI	<p>- Trực tiếp: 350.000</p> <p>- Trực tuyến: 280.000</p>	<p>- Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam;</p> <p>- Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị về quy định mức thu, miễn, giảm; chế độ thu, nộp các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm</p>	<p>- Thay đổi căn cứ pháp lý</p> <p>- Thay đổi phí, lệ phí</p>

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
						quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị. - Nghị quyết số 49/2023/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, miễn, giảm; chế độ thu, nộp các khoản phí và lệ phí đối với dịch vụ công	
3	Gia hạn giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài 1.009811.000.00.00.H50	05 ngày làm việc	Trung tâm PVHCC Quảng Trị	Trực tiếp/Trực tuyến/BCCI	- Trực tiếp: 500.000 - Trực tuyến: 400.000	- Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30/12/2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam; - Nghị quyết số 13/2022/NQ-HĐND ngày 15/4/2022 của HĐND tỉnh Quảng Trị về quy định mức thu, miễn, giảm; chế độ thu, nộp các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Trị. - Nghị quyết số 49/2023/NQ-HĐND ngày 19/7/2023 của HĐND tỉnh Quảng Trị quy định mức thu, miễn, giảm; chế độ thu, nộp các khoản phí và lệ phí đối với dịch vụ công	- Thay đổi căn cứ pháp lý - Thay đổi phí, lệ phí

**Phụ lục 2**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG LĨNH VỰC NGƯỜI CÓ CÔNG**  
**ÁP DỤNG TẠI UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ**  
*(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)*

Số TT	Tên TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Lĩnh vực Người có công</b>						
1	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công 1.010833.000.00.00.H50	05 ngày	UBND cấp xã	Trực tiếp hoặc bưu chính	Không	- Pháp lệnh số 02/2020/UBTVQH14 ngày 09/12/2020 Ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 Quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng; - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.	Sửa đổi, bổ sung việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.